

Chương V

VIỆT NAM TỪ THẾ KỈ XVI ĐẾN THẾ KỈ XVIII

Bài 33

CHIẾN TRANH PHONG KIẾN VÀ SỰ CHIA CẮT ĐẤT NƯỚC

(1 tiết)

I – MỤC TIÊU BÀI HỌC

1. Về kiến thức

Giúp cho HS hiểu được :

Mặc dù chế độ phong kiến nước ta có những nét đặc thù, nhưng ở thời kì phong kiến phát triển vẫn không tránh khỏi tình trạng chung là đất nước bị chia cắt và chiến tranh giữa các phe phái phong kiến. Chiến tranh phong kiến và sự chia cắt đất nước đánh dấu một chặng đường gian nan và gấp khúc của lịch sử đất nước. Thời kì này đất nước ta phát triển mạnh về phía nam, tạo nên diện mạo mới của nước Việt Nam thống nhất sau này.

2. Về tư tưởng, tình cảm

– Nền độc lập dân tộc và thống nhất quốc gia luôn luôn là xu thế phát triển và tiến bộ của lịch sử Việt Nam. Lúc này đất nước bị chia cắt, nhưng đây chỉ là sự chia cắt tạm thời, tuy vậy, cũng gây ra những hậu quả vô cùng tai hại, cản trở sự phát triển của đất nước.

– Thông qua việc trình bày tình hình chiến tranh phong kiến và sự chia cắt đất nước, cần giáo dục cho HS về ý thức thống nhất đất nước và toàn vẹn quốc gia, lãnh thổ.

3. Về kĩ năng

Rèn luyện kĩ năng phân tích, đánh giá các sự kiện lịch sử để HS có nhận thức đầy đủ hơn về một giai đoạn lịch sử phức tạp này.

II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

1. Về nội dung

Lợi dụng sự suy yếu của nhà nước trung ương tập quyền Lê sơ, Mạc Đăng Dung lật đổ nhà Lê, lập ra nhà Mạc. Nhà Mạc ra sức củng cố chính quyền, nhưng lại gặp phải sự chống đối quyết liệt của các phe phái phong kiến trung thành với nhà Lê, dẫn đến cuộc nội chiến Nam – Bắc triều. Tiếp đó, nội bộ Nam triều nảy sinh mâu thuẫn gay gắt dẫn đến cuộc chiến tranh Trịnh – Nguyễn và sự chia cắt đất nước thành hai vùng Đàng Trong, Đàng Ngoài.

2. Về phương pháp

Sau khi trình bày các sự kiện chính yếu, GV nên dừng lại giảng giải cho HS hiểu rõ vì lí do chủ yếu nào đã dẫn đến tình trạng chiến tranh phong kiến và chia cắt đất nước như vậy. Chiến tranh phong kiến và chia cắt đất nước với những hậu quả hết sức tai hại của nó là đi ngược lại xu thế phát triển của đất nước, nhưng trong tiến trình phát triển của chế độ phong kiến nói chung thì đây không phải là hiện tượng đặc biệt. GV cần gợi cho HS kiến thức đã học trong các bài về xã hội phong kiến trên thế giới và Việt Nam để lí giải hiện tượng nêu trên.

Sử dụng phương pháp miêu tả, phân tích, đàm thoại trong khi giảng bài.

III – THIẾT BỊ, TÀI LIỆU DẠY – HỌC

GV chuẩn bị trước :

– Lược đồ Việt Nam về các khu vực thống trị của Bắc triều, Nam triều, Đàng Trong, Đàng Ngoài.

– Một số tranh, ảnh liên quan đến nội dung bài học.

GV yêu cầu HS sưu tầm các tranh ảnh về đồ gốm của nước ta thời kì này.

IV – GỢI Ý TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY – HỌC

1. Giới thiệu bài học

– GV có thể nhắc lại những thành tựu chủ yếu của nhà Lê ở thế kỉ XV, trước khi trình bày sự suy yếu của nó dẫn đến sự ra đời của nhà Mạc.

– Cũng có thể trình bày : Độc lập dân tộc và thống nhất quốc gia là quy luật phát triển của lịch sử Việt Nam... để làm cơ sở dẫn dắt HS tìm hiểu về giai đoạn lịch sử phức tạp này.

2. Tổ chức các hoạt động dạy và học

Mục 1. Sự suy yếu của triều Lê và sự ra đời của triều Mạc

Sự suy yếu của triều Lê và sự ra đời của triều Mạc là hai nội dung có quan hệ mật thiết với nhau :

– Biểu hiện của sự suy yếu nhanh chóng của triều Lê là vua quan ăn chơi sa đọa, nội bộ triều đình mâu thuẫn không còn sức sống. (GV có thể gợi ý cho HS phân tích vì sao chế độ trung ương tập quyền nhà Lê phát triển đến toàn thịnh vào cuối thế kỉ XV lại bị suy yếu nhanh chóng như vậy).

– Triệt để lợi dụng tình hình phức tạp đó, Mạc Đăng Dung đã dần dần thâm tóm trong tay mọi quyền hành, lật đổ nhà Lê, lập ra nhà Mạc.

– Công việc xây dựng và tổ chức bộ máy chính quyền, những chính sách đối nội và đối ngoại (đánh giá cả những mặt tích cực và hạn chế của các chính sách đó) của Vương triều Mạc.

Mục 2. Nội chiến Nam – Bắc triều

GV cần làm rõ :

– Sự xuất hiện của Nam triều và quá trình dẫn đến cục diện Nam – Bắc triều : GV nói rõ thêm : Thanh Hoá là quê hương của nhà Lê, cũng là quê hương của Nguyễn Kim và Trịnh Kiểm. Vùng Thanh – Nghệ (Thanh Hoá, Nghệ An, Hà Tĩnh) có nhiều điều kiện thuận lợi cho Nam triều tập hợp lực lượng chống lại Bắc triều, chủ yếu ở khu vực châu thổ sông Hồng.

– Nội chiến Nam – Bắc triều và hậu quả của nó : GV sử dụng bản đồ xác định các khu vực thống trị của Nam triều, Bắc triều, nơi diễn ra các trận đánh ác liệt và nơi cố thủ của lực lượng còn lại của nhà Mạc.

Mục 3. Nội chiến Trịnh – Nguyễn và sự phân chia Đàng Trong – Đàng Ngoài

Mục này, GV cần làm cho HS nắm được các ý cơ bản sau :

– Nguyên nhân cuộc chiến tranh Trịnh – Nguyễn.

(Nguyễn Hoàng xây dựng cơ sở cát cứ ở miền Nam sông Gianh để thoát li dần sự lệ thuộc và trở thành lực lượng đối địch với thế lực họ Trịnh).

– Cuộc chiến tranh Trịnh – Nguyễn và hậu quả của nó (trong đó đặc biệt nhấn mạnh đến hậu quả chia cắt đất nước thành hai vùng Đàng Trong, Đàng Ngoài). Cần phân tích rõ, mặc dù các thế lực phong kiến Trịnh, Nguyễn cố tình tạo ra sự ngăn cách đối lập giữa hai vùng Đàng Trong, Đàng Ngoài, nhưng trong thực tế nhân dân ta vẫn quan niệm đây chỉ là hai khu vực, hai vùng miền của một quốc gia Đại Việt. Sử dụng bản đồ để xác định rõ khu vực sông Gianh, lũy Thầy và phạm vi của Đàng Trong và Đàng Ngoài.

3. Sơ kết bài

Ở phần sơ kết, GV giúp HS thấy được diễn biến phức tạp của lịch sử đất nước, thấy rõ tác hại của sự chia cắt và ý thức bảo vệ truyền thống đoàn kết, thống nhất trong cộng đồng quốc gia, dân tộc.

GV hướng dẫn HS dựa vào nội dung của bài học để trả lời các câu hỏi cuối bài.

V – TÀI LIỆU THAM KHẢO

– *Ba giai đoạn chính của cuộc nội chiến Nam – Bắc triều :*

"Từ năm 1545 - 1569 là giai đoạn Nam triều giành thế chủ động, liên tục tấn công ra Bắc...

Từ năm 1570 - 1583 là giai đoạn quân Mạc phản công... Với những nỗ lực cao nhất nhằm đè bẹp lực lượng của Nam triều, trong vòng hơn 10 năm, nhà Mạc đã điều động gần như cạn kiệt tiềm lực của mình cho chiến tranh.

Từ năm 1583 - 1592 là giai đoạn suy sụp của nhà Mạc. Quân Trịnh giành lại thế chủ động tiến công chiếm lại được Thăng Long... Cục diện chiến tranh Nam – Bắc triều về cơ bản đã kết thúc, nhưng con cháu nhà Mạc cùng một số tướng tá và tàn quân bỏ chạy lên Cao Bằng hoạt động cho đến năm 1677 mới chấm dứt hoàn toàn".

(Theo *Tiến trình lịch sử Việt Nam*,
NXB Giáo dục, H., 2003, tr. 136-137)

– *Cuộc nội chiến Trịnh – Nguyễn* :

"Ngay từ giai đoạn đầu của cuộc chiến tranh, Nguyễn Phúc Nguyên đã có được một nhà quân sự tài giỏi thời bấy giờ là Đào Duy Từ trợ giúp. Họ Nguyễn đã cho xây dựng hàng loạt chiến lũy phòng thủ, trong đó lũy Trường Dục dài đến 10 km, lũy Đồng Hới (còn gọi là lũy Thầy) cao 6m, dài tới 18 km. Phía bên ngoài có rào bằng sắt. Phía bên trong làm bậc để binh sĩ, ngựa voi có thể đi lại được. Trên mặt lũy, cứ 20 m lại có một công sự đặt một khẩu đại pháo, 4 m lại có một khẩu súng quá sơn (pháo nhỏ)".

(Theo *Tiến trình lịch sử Việt Nam*,
NXB Giáo dục, H., 2003, tr. 140)